

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định
số 457/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐCP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết Nghị quyết 254/2025/QH15 tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Phước An thành Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Phước An;

Căn cứ Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh tên tổ chức sử dụng đất và diện tích cho thuê quy định tại Điều 1, Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 19/3/2009 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp Phước An;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh về việc thu hồi 442.919,5 m² đất của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp Phước An; giao 442.919,5 m² đất thu hồi nêu trên cho UBND các xã: Krông Pắc, Tân Tiến, Dang Kang, tỉnh Đắk Lắk quản lý theo quy định của pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh về việc thu hồi 896,88 ha đất của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp Phước An; giao 896,88 ha đất thu hồi nêu trên cho UBND các xã: Krông Pắc, Ea Phê, Ea Knuéc, Tân Tiến, Vụ Bồn, Ea Ô, Dang Kang, tỉnh Đắk Lắk quản lý theo quy định của pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 554/TTr-SNNMT ngày 17/6/2026, Công văn số 8323/SNNMT-CCQLĐĐ ngày 06/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh tên tổ chức từ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Phước An thành Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp Phước An.

2. Điều chỉnh diện tích cho thuê từ 55.528.113 m² xuống còn 41.113.431,9 m² (Bốn mươi một triệu, một trăm mười ba nghìn, bốn trăm ba một phẩy chín mét vuông) đất, cụ thể:

- Tại xã Krông Pắc (thuộc xã Hòa Tiến, xã Ea Yông, thị trấn Phước An cũ) với diện tích còn lại: 12.267.466,5 m², trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp: 3.382.208,7 m²; Đất rừng sản xuất: 8.621.542,5 m²; đất nuôi trồng thủy sản: 34.023,8 m²; đất công trình thủy lợi: 79.320,6 m²; đất công trình giao thông: 150.370,9 m²;

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo các Tờ trích lục bản đồ địa chính số: 641, 642, 643, 644, 645, 667, 668, 669, 670, 671, 672, 673, 674, 676, 677, 679, 680, 635, 639, 640, 660, 661, 662, 663, 664, 665, 666, 683, 684/TL-VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 19/6/2025 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập.

- Tại xã Vụ Bồn với diện tích còn lại: 26.015.930,9 m², trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp: 7.969.789,1 m²; đất nuôi trồng thủy sản: 38.193,6 m²; đất rừng sản xuất: 16.793.961,5 m²; đất công trình thủy lợi: 538.617,9 m²; đất công trình giao thông: 675.205,1 m²; đất chưa sử dụng: 163,7 m²;

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo các Tờ trích lục bản đồ địa chính số: 634, 636, 647, 648, 649, 650, 651, 652, 685, 686, 687, 688, 689, 690, 691, 692, 693, 694, 695, 696, 697, 698, 699, 700, 701, 703, 704, 705, 706, 707, 708, 709, 710, 711, 712, 713, 714, 715, 716/TL-VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 19/6/2025; Trích lục số: 971, 972/TL-VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 19/8/2025 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập.

- Tại xã Tân Tiến (thuộc xã Tân Tiến, xã Ea Uy, Ea Yêng cũ) với diện tích còn lại: 2.640.639,8 m², trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp: 771.429,2 m²; đất nuôi trồng thủy sản: 11.899,8 m²; đất rừng sản xuất: 1.755.750,2 m²; đất công trình thủy lợi: 22.113,8 m²; đất công trình giao thông: 79.446,8 m²;

Vị trí ranh giới thửa đất được xác định theo các Tờ trích lục bản đồ địa chính số: 637, 638, 655, 656, 657, 658, 659/TL-VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 19/6/2025; Trích lục số: 1114//TL-VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 24/9/2025 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập.

- Tại xã Ea Phê (thuộc xã Ea Hiu cũ) với diện tích còn lại: 189.394,7 m², trong đó: Đất rừng sản xuất: 181.449,6 m²; đất công trình thủy lợi: 442,9 m²; đất công trình giao thông: 7.502,2 m²;

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo các Tờ trích lục bản đồ địa chính số: 653, 654/TL-VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 19/6/2025 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập.

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thuế tỉnh Đắk Lắk:

a) Xác định tiền thuê đất phải nộp, tiền thuê đất phải nộp bổ sung, truy thu toàn bộ nghĩa vụ tài chính đối với toàn bộ diện tích đất công ty đã và đang sử

dụng qua các thời kỳ (bao gồm cả diện tích đất đã được cấp thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính hoặc thực hiện nghĩa vụ tài chính chưa đầy đủ đến thời điểm thu hồi đất); hướng dẫn thực hiện giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất (nếu có); phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

b) Thông báo cho Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Phước An nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật hoặc nộp tiền thuê đất bổ sung, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật (nếu có).

c) Xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và gửi thông báo kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

d) Theo dõi trường hợp, đối tượng miễn tiền thuê đất và thực hiện các nội dung liên quan theo quy định và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

2. Giao Kho bạc Nhà nước khu vực XIV thực hiện thu tiền thuê đất phải nộp, thu phí, lệ phí theo Thông báo của cơ quan Thuế theo quy định (nếu có).

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai chuyên thông tin địa chính thửa đất cho cơ quan thuế theo quy định; cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan xác định trường hợp được miễn tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất phải nộp (nếu có);

c) Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc có liên quan hướng dẫn Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Phước An lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định sau khi Công ty hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với toàn bộ diện tích Công ty đã và đang sử dụng qua các thời kỳ (bao gồm cả diện tích đất đã được cấp thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi nhưng Công ty chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính hoặc thực hiện nghĩa vụ tài chính chưa đầy đủ đến thời điểm thu hồi đất); xem xét, cấp Giấy chứng nhận cho Công ty sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

4. Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Phước An chịu trách nhiệm:

a) Rà soát, kê khai, báo cáo, để thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với toàn bộ diện tích công ty đã và đang sử dụng qua các thời kỳ, bao gồm: diện tích giữ lại theo Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh và diện tích đã thu hồi theo các Quyết định của UBND tỉnh, cụ thể: Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 25/11/2004, Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 18/8/2009, Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 25/4/2007, Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 20/5/2009, Quyết định số 1308/QĐ-UBND ngày 27/5/2009, Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 17/9/2007, Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 10/02/2010, Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 11/02/2010, Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 22/9/2010, Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày

15/11/2011, Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 22/4/2016, Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 02/3/2017, Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 13/4/2017, Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 13/9/2018, Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 12/02/2020, Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06/01/2026, Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 27/3/2026; Thu hồi để thực hiện dự án đường bộ cao tốc Khánh hòa - Buôn Ma Thuột của UBND huyện Krông Pắc (trước đây), cụ thể: Quyết định số 2642/QĐ-UBND ngày 29/6/2023, Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 29/6/2023, Quyết định số 7741/QĐ-UBND ngày 25/12/2023, Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 29/6/2023; Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND xã Krông Pắc và những Quyết định thu hồi đất khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước, nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật hoặc nộp tiền thuê đất bổ sung, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật, thông báo của cơ quan thuế; chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai và các pháp luật khác có liên quan khi sử dụng đất.

c) Căn cứ nội dung phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 16/4/2025, Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, quy hoạch được lập theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn. Trường hợp, diện tích thực tế Công ty đang sử dụng đất, có phần diện tích chưa phù hợp với các quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt hoặc thuộc trường hợp phải chuyển mục đích sử dụng đất để đảm bảo phù hợp các quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt và phương án sản xuất kinh doanh thì Công ty có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan quản lý nhà nước để thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai.

d) Thực hiện đầy đủ các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH Hai thành viên Lâm nghiệp Phước An.

đ) Đối với diện tích 1.453,26 ha đất đang bị xâm canh, bị lấn, bị chiếm nằm trong tổng diện tích đất Công ty xác định giữ lại tiếp tục sử dụng: Yêu cầu Công ty thực hiện nghiêm nội dung được UBND tỉnh chỉ đạo theo Phương án sử dụng đất đã được phê duyệt tại Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất này chỉ được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết khi Công ty phối hợp với chính quyền địa phương xử lý xong, dứt điểm tình trạng xâm canh, lấn chiếm theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai hoàn thiện hồ sơ chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.

g) Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất hằng năm theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 101 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIV; Chủ tịch UBND các xã: Krông Pắc, Vụ Bồn, Tân Tiến, Ea Phê; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; Tổng Giám đốc Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Phước An; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: ĐTKT, CNXD;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (ttđ_03b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn